

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG ĐIỀN  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Bản án số: 149/2022/HS-ST  
Ngày 01/12/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lộc và ông Phạm Hồng Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Tham gia phiên tòa:** Bà Trần Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 01/12/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/TLST-HS ngày 06/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/QĐ XXST-HS ngày 01/11/2022, đối với các bị cáo:

**1. Huỳnh Văn T;** Sinh năm 2000, tại: Trà Vinh; Nơi đăng ký thường trú: ấp C, xã T, huyện A, tỉnh Trà Vinh; Tạm trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Là con ông Huỳnh Văn S và bà Thạch Thị C;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo T bị bắt tạm giam từ ngày 20/4/2022; Bị cáo T đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, có mặt tại phiên tòa.

**2. Lê Minh H;** Sinh năm 1999, tại: Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Là con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị B.

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Bản án số 174/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Toà án nhân dân huyện Long Điền xử phạt Lê Minh H 3 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo H đang chấp hành bản án số 174/2021/HSST ngày 08/12/2021 của TAND huyện Long Điền từ ngày 03/3/2022 tại Trại giam Xuyên Mộc, có mặt tại phiên tòa.

**3. Võ Văn Hoàng Ngọc Đ;** Sinh năm 1988, tại: Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi đăng

ký thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Là con ông Võ Văn Hoàng Ngọc Q và bà Hồ Thị N.

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

- Bản án số 176/2007/HSST ngày 10/9/2007 của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt Võ Văn Hoàng Ngọc Đ 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/4/2011;

- Quyết định số 4064/QĐ-UBND ngày 31/8/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Đ về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian 18 tháng. Chấp hành xong quyết định vào ngày 22/01/2014;

Bị cáo Đ bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2022; Bị cáo Đ đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

+ **Phúc Q**, sinh năm 1995. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ **Huỳnh Hoài S**, sinh năm 1998. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Bà Thạch Thị C**, sinh năm 1955. (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**- Người làm chứng:**

+ **Bà Kim Thị B**, sinh năm 2003. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ **Bà Lê Thị H**, sinh năm 1977. (Có mặt).

Địa chỉ: tổ 5, Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ **Ông Nguyễn Văn A**, sinh năm 2000. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ **Bà Trần Thị C**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt).

+ **Bà Trần Thị V**, sinh năm 1985. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ **Bà Lê Thị Tấn X**, sinh năm 1993. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt).

+ **Bà Nguyễn Thị Kim D**, sinh năm 2002. (Có mặt).

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ **Bà Nguyễn Thị N**, sinh năm 1977. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/12/2021, Nguyễn Văn A (Sinh năm 2000, cư trú tại khu phố H, thị trấn L, huyện Đ) ngồi ăn cùng Phúc Q (Sinh năm 1995, cư trú tại Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ) tại quán “Cao Nguyên” thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện Đ. Một lúc sau, A có gọi điện thoại cho Huỳnh Văn T (Sinh năm 2000, cư trú tại khu phố H, thị trấn L, huyện Đ) đến ngồi ăn cùng. Trong lúc ăn, T có nhắc đến việc mâu thuẫn trong chuyện tình cảm giữa T và Huỳnh Hoài S (sinh năm 1998, cư trú tại Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ) liên quan tới một người phụ nữ tên Nguyễn Thị Kim D (sinh năm 2002, cư trú tại khu phố H, thị trấn L, huyện Đ).

Sau khi nghe sự việc trên, Q gọi điện thoại cho S đến hòa giải mâu thuẫn nhưng S không đến, thì T đi về nhà. Khoảng 20 phút sau, A gọi điện thoại cho T nói “S đã đến quán ăn Cao Nguyên”. Nghe A nói vậy, do đã uống rượu bia trước đó nên T nảy sinh ý định đi đánh S để giải quyết mâu thuẫn, T rủ Võ Văn Hoàng Ngọc Đ (sinh năm 1988, cư trú tại khu phố H, thị trấn L, Huyện Đ) đi đánh nhau, Đ đồng ý. T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng, biển số 72K1-332.69 (mượn của người cháu tên Kim Thị B, sinh năm 2003, cư trú tại Khu phố H, thị trấn L, Huyện Đ) chở Đ đi đánh nhau. Khi đi ngang qua nhà Lê Minh H (sinh năm 1999, cư trú tại khu phố H, thị trấn L, Huyện Đ) thấy H đang ngồi trước nhà, Đ rủ H đi đánh nhau, H đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở H và Đ đi tìm S.

Khi đi đến chợ mới thị trấn Long Hải, H nói T dừng xe, H đi vào tiệm tạp hóa mua 03 cây dao (loại dao Thái Lan cán vàng) đi ra đưa cho Đ và T mỗi người cầm một cây dao Thái Lan. Lúc này, T nói Đ điều khiển xe chở T, H đi đến quán ăn “Cao Nguyên”. Đến gần quán, nhìn thấy A, Q, S vừa đi xe mô tô ra khỏi quán, T nói Đ chạy áp sát lại gần xe mô tô của S đang chở A, T hỏi “Mày là S không” nghe vậy S dừng xe mô tô lại. Ngay lúc này, H nhảy xuống xe mô tô, cầm con dao Thái Lan đâm vào tay trái của S. Do bị đau, S cúi người xuống, T cầm dao Thái Lan đâm trúng vào lưng của S một cái gây thương tích. Thấy S bị đâm Q vào can ngăn, dùng tay kẹp cổ Đ lại thì liền bị Đ sử dụng dao gây thương tích tại vùng miệng và sau lưng của Q. Sau khi gây thương tích cho S và Q, Đ chở T và H đi về nhà. Riêng S và Q được bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1977, cư trú tại khu phố H, thị trấn L, Huyện Đ - là người đi đường) đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bà Rịa, đồng thời bà N đã đến Công an thị trấn Long Hải trình báo vụ việc. Sau đó, Q được chuyển lên bệnh viện Chợ Rẫy để chữa trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 104/TgT ngày 23/3/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận

thương tích của Phúc Q như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích 1: Sẹo da vùng cằm (đến môi dưới), dạng cong, bờ gọn, lành màu hồng nhạt, kích thước 8,5cm x 0,2cm.

- Thương tích 2: Sẹo da vùng vai phải (khoảng giữa xương đòn), dạng dài, bờ gọn, lành màu hồng sậm, kích thước 02cm x 0,2cm.

- Thương tích 3: Sẹo da vùng lưng (ngang đốt sống D6, cách đường giữa sang trái 4,5cm), dạng thẳng, bờ gọn, lành màu hồng nhạt, kích thước 02cm x 0,2cm.

- Sẹo dẫn lưu ở ngoài ngực trái (đường nách giữa), dạng dài, lành màu nâu sậm, kích thước 02cm x 0,2cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng vết thương:

- Thương tích 1: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%.

- Thương tích 2: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

- Thương tích 3: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%.

3. Về vật gây thương tích, chiều hướng lực tác động:

Các thương tích nêu trên được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật Cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

+ Với thương tích 1, 2: Có chiều hướng từ trước ra sau.

+ Với thương tích 3: Có chiều hướng từ sau ra trước.

4. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 12%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 103/TgT ngày 23/3/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận thương tích của Huỳnh Hoài S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích 1: Sẹo da vùng giữa cột sống ngực (hơi lệch trái, ngang đốt sống D3), dạng dài, bờ tương đối gọn, màu hồng nhạt, lành lồi ít, kích thước 2,5cm x 0,3cm.

- Thương tích 2: Sẹo da ở mặt trong 1/3 giữa cẳng tay trái, dạng thẳng, bờ gọn, màu hồng sậm, lành tốt, kích thước 01cm x 0,1cm.

- Thương tích 3: Sẹo da ở mặt ngoài 2/3 trên cẳng tay trái, dạng dài, bờ gọn, màu nâu sậm, lành lồi, kích thước 11cm x 0,9cm (sẹo vết thương và sẹo phẫu thuật), vận động gập duỗi khuỷu tay bình thường, không đau tê.

Sẹo da ở mặt ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái (sẹo dẫn lưu,) dạng tròn, màu hồng sậm, lành tốt, đường kính 0,5cm.

- Vùng vai trái hiện không thấy dấu thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng vết thương:

- Thương tích 1, 2: Mỗi thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.
- Thương tích 3: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04% (bao gồm cả sẹo dẫn lưu).

3. Về vật gây thương tích, chiều hướng lực tác động: Các thương tích của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật Cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

- Với thương tích 1: Chiều hướng từ sau ra trước.
- Với thương tích 2: Chiều hướng từ phải sang trái.
- Với thương tích 3: Chiều hướng từ trái sang phải.

4. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 6%.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 03 cán dao thái lan, màu vàng, bằng thép, mỗi cán dao dài 10 cm; 02 lưỡi dao thái lan, bằng kim loại, mũi nhọn, mỗi lưỡi dao dài 11 cm; 01 nón lưỡi trai, màu đen thu giữ tại hiện trường; 01 quần dài bằng vải, màu xám đen và 01 áo tay dài bằng vải, màu đen do Huỳnh Văn T giao nộp. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Long Điền quản lý.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vario, màu xanh đen, biển số 72K1-698.09 của ông Huỳnh Hoài S để lại tại hiện trường do bà Lê Thị H làm chủ sở hữu, không liên quan đến vụ án. 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng, biển số 72K1-332.69 do Kim Thị B giao nộp, của bà Hoàng Thị C làm chủ sở hữu, bà C cho bà B mượn, sau đó bà B cho T mượn, bà C và bà B không biết việc T sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi gây thương tích cho người khác, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Long Điền đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả xe mô tô cho bà Lê Thị H và bà Hoàng Thị C.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích cho: ông Phúc Q với số tiền 25.000.000 đồng, ông Huỳnh Hoài S với số tiền 6.000.000 đồng. Ông Q và ông S không yêu cầu bồi thường thêm.

\* Tại Cáo trạng số 124/CT-VKSLĐ ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Long Điền đã truy tố Huỳnh Văn T, Lê Minh H, Võ Văn Hoàng Ngọc Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát dân Huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Huỳnh Văn T, Lê Minh H, Võ Văn Hoàng Ngọc Đ đúng theo nội dung bản cáo trạng ngày 04/10/2022.

Đại diện VKSND Huyện Long Điền đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Huỳnh Văn T, Lê Minh H, Võ Văn Hoàng Ngọc Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 134; Các điểm b, s khoản 1 điều 51; Các điều 17, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Huỳnh Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134; Các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Các điều 17, 38, 55, 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Minh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù và tổng hợp với hình phạt bị cáo đang chấp hành tại bản án số 174/2021/HSST ngày 08/12/2021 của TAND huyện Long Điền (3 năm 6 tháng tù).

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 134; Các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Các điều 17, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Võ Văn Hoàng Ngọc Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 cán dao Thái Lan, màu vàng, bằng nhựa, mỗi cán dao dài 10 cm; 02 lưỡi dao thái lan, bằng kim loại, mũi nhọn, mỗi lưỡi dao dài 11 cm.

\* Các bị cáo T, H, Đ thừa nhận hành vi phạm tội mà VKSND Huyện Long Điền đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn C vào các chứng C, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Huỳnh Văn T, Lê Minh H, Võ Văn Hoàng Ngọc Đ khai nhận về hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đúng như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố. Cụ thể:

Vào khoảng 20 giờ ngày 25/12/2021, để giải quyết mâu thuẫn trước đây với Huỳnh Hoài S, các bị cáo Huỳnh Văn T, Lê Minh H và Võ Văn Hoàng Ngọc Đ đã thống nhất cùng nhau chuẩn bị hung khí là dao Thái Lan và chở nhau trên xe mô tô đi đến quán “Cao Nguyên” thuộc khu phố H, thị trấn L, Huyện Đ để gặp S.

Khi đến khu vực gần quán “Cao Nguyên”, bị cáo H dùng dao Thái Lan đâm vào tay trái, bị cáo T dùng dao Thái Lan đâm trúng vào vùng giữa cột sống ngực - của ông Huỳnh Hoài S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 06%. Khi ông Phúc Q can ngăn, bị cáo Đ đã dùng dao Thái Lan đâm trúng ăniều cái vào vùng cầm, vai phải và lưng của ông Phúc Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 12%.

Xét vai trò, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm phức tạp, có sự chuẩn bị trước. Huỳnh Văn T là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Đ Tham gia, đồng thời là người gây thương tích đối với ông S;

Bị cáo H cùng Tham gia hành hung ông S, chuẩn bị dao là hung khí, đồng thời là người thực hiện tội phạm, người gây thương tích đối với ông S;

Bị cáo Đ rủ rê bị cáo H Tham gia hành hung ông S, khi thấy ông Phúc Q vào can ngăn, bị cáo Đ đã gây thương tích cho ông Q.

Hành vi của các bị cáo T, H, Đ Tham gia gây thương tích cho ông S, ông Q có sự hỗ trợ lẫn nhau, các bị cáo T, H, Đ là người thực hiện tội phạm, phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích của ông S, ông Q.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Huỳnh Văn T, Lê Minh H, Võ Văn Hoàng Ngọc Đ tại phiên tòa phù hợp các tài liệu chứng C khác thu thập được qua

quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Hành vi của các bị cáo T, H, Đ đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, tác động xấu đến trật tự an tại địa phương. Thương tích mà các bị cáo gây ra đối với ông S là 6%, đối với ông Q là 12%.

Hành vi của các bị cáo T, H, Đ đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (Thuộc trường hợp thương tích gây ra từ 11 % đến dưới 31%, nhưng có dùng hung khí nguy hiểm).

Xét thấy cần xử phạt các bị cáo T, H, Đ hình phạt tù tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội để giáo dục riêng đối với các bị cáo, và có tác dụng phòng ngừa chung. Hình phạt của bị cáo H được tổng hợp với hình phạt mà bị cáo đang chấp hành tại bản án số 174/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Toà án nhân dân Huyện Long Điền (3 năm 6 tháng tù).

[2] Tuy nhiên qua vụ án này, xét thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T, H, Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Nên cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xét đến.

[4] Về vật chứng;

- 03 cán dao Thái Lan, màu vàng, bằng nhựa, mỗi cán dao dài 10 cm; 02 lưỡi dao thái lan, bằng kim loại, mũi nhọn, mỗi lưỡi dao dài 11 cm. Đây là vật các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nón lưỡi trai, màu đen thu giữ tại hiện trường. Đây là vật của ông Phúc Q sử dụng khi bị gây thương tích. Nên hoàn trả cho ông Q.

- 01 quần dài bằng vải, màu xám đen và 01 áo tay dài bằng vải, màu đen do Huỳnh Văn T giao nộp. Đây là vật bị cáo T sử dụng trong vụ án. Nên hoàn trả lại cho bị cáo T.

[5] Về hành vi, Quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Văn T, Lê Minh H, Võ Văn Hoàng Ngọc Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134; Các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Các điều 17, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2022.

3. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134; Các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Các điều 17, 38, 55, 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù;

Tổng hợp với hình phạt 03 năm 06 tháng tù tại bản án số 174/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện Long Điền, bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (Năm) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/3/2022.

4. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134; Các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Các điều 17, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Hoàng Ngọc Đ 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2022.

5. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 cán dao Thái Lan, màu vàng, bằng nhựa, mỗi cán dao dài 10 cm; 02 lưỡi dao Thái lan, bằng kim loại, mũi nhọn, mỗi lưỡi dao dài 11 cm.

+ Hoàn trả cho bị cáo Huỳnh Văn T: 01 quần dài bằng vải, màu xám đen và 01 áo tay dài bằng vải, màu đen.

+ Hoàn trả cho ông Phúc Q: 01 nón lưỡi trai, màu đen.

Các vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân sự Huyện Long Điền quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng số 02/BB-CCTDS ngày 04/10/2022

6. Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Văn T, Lê Minh H, Võ Văn Hoàng Ngọc Đ mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PV 06, PC 10);
- Viện kiểm sát nhân dân Huyện Long Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Long Điền;
- Người Tham gia tố tụng;
- Lưu.

(Đã ký)

**Nguyễn Hữu Nghĩa**

